

Số: /KH-UBND

Phúc Chu, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Phúc Chu năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 01/02/2024 của UBND huyện Định Hoá về chuyển đổi số huyện Định Hoá năm 2024; Chương trình hành động số 10-CTr/ĐU ngày 25/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phúc Chu về việc thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của xã Phúc Chu; Nghị quyết số 57-NQ/ĐU ngày 05/02/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ xã về lãnh đạo công tác chuyển đổi số xã Phúc Chu năm 2024; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 28/9/2021 của UBND xã thực hiện Chương trình chuyển đổi số xã Phúc Chu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

UBND xã Phúc Chu xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số xã Phúc Chu năm 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 01/02/2024 của UBND huyện Định Hoá về chuyển đổi số huyện Định Hoá năm 2024; Kế hoạch số Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 28/9/2021 của UBND thực hiện Chương trình chuyển đổi số xã Phúc Chu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, đồng thời cập nhật, bổ sung một số nhiệm vụ về chuyển đổi số phù hợp với thực tiễn, linh hoạt trong tình hình mới hiện nay.

Đổi mới hoạt động quản lý, điều hành, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Hợp tác xã, hoạt động thương mại điện tử, phát triển Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Huyện uỷ, UBND huyện, Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ xã để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại địa phương.

- Việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số ở cơ quan, đơn vị.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Xây dựng chính quyền số

- 100% cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; đảm bảo 100% văn bản đi, đến được gửi, nhận trên môi trường mạng (*trừ văn bản mật theo quy định*), có sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, phương pháp làm việc của cán bộ, công chức, các bộ phận trong thực thi nhiệm vụ; ứng dụng và vận hành thông suốt Hệ thống Quản lý văn bản đi đến và điều hành tỉnh Thái Nguyên; Hệ thống thư điện tử tại địa chỉ: <http://mail.thainguyen.gov.vn>, trang thông tin điện tử; Sổ tay Đảng viên điện tử...

- Duy trì hiệu quả phòng họp không giấy đối với các cuộc họp của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và giao ban, họp trực tuyến tại xã.

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được tiếp nhận tại Bộ phận một cửa được số hóa.

- Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình đạt trên 95%.

- Trên 50% tổng số hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Thực hiện cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; năm 2024 đạt 70% (*không áp dụng đối với dữ liệu phục vụ công tác quân sự, Quốc phòng*).

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã.

- Duy trì và vận hành hệ thống giao ban điện tử trực tuyến, đường truyền số liệu chuyên dùng của huyện.

- Cấp mới chứng thư số; thay đổi thông tin chứng thư số đối với các cá nhân chuyển vị trí công tác. 100% cán bộ công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã được cấp chứng thư số và thực hiện ký số theo quy định.

2. Phát triển Kinh tế số

- Phát triển kinh tế số với 4 trụ cột: Công nghiệp, công nghệ thông tin; số hoá các ngành kinh tế; quản trị số; dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

- Tiếp tục thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt
- Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của Hợp tác xã, các hộ, các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh; khuyến khích người dân ứng dụng công nghệ thông tin để giao dịch, quảng bá các hoạt động sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm thế mạnh, đặc trưng của xã lên sàn thương mại điện tử

3. Phát triển xã hội số

- Hạ tầng mạng băng thông rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình. 100% xóm được phủ sóng di động băng rộng. 92% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh. 80% hộ gia đình có Internet cáp quang.

- 90% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.

- 100% Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số.

4. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Đầu tư thiết bị, tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng; triển khai các giải pháp bảo đảm phòng, chống virus, mã độc hại cho máy tính cá nhân; triển khai giải pháp lưu nhật ký đối với các hệ thống thông tin quan trọng của xã.

- Đầu tư về trang thiết bị, dịch vụ CNTT và nguồn nhân lực bảo đảm an toàn, an ninh thông tin theo quy định cho các hệ thống thông tin như các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Hướng dẫn cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin trong quản lý nhà nước, an toàn thông tin mạng của các hệ thống quản lý. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh. Chọn, cử cán bộ, công chức tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ của Sở Thông tin và Truyền thông, của huyện tổ chức.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện chương trình chuyển đổi số năm 2024 sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hoá - Xã hội

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong xã hội; Tiếp sóng đầy đủ các chương trình tuyên truyền, phổ biến các hoạt động phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và an toàn thông tin mạng trên hệ thống Đài Truyền thanh xã.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp thông tin, số liệu về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND huyện theo quy định.

- Tham mưu UBND xã thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các ngành, đoàn thể, các đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; kịp thời tham mưu, báo cáo lãnh đạo UBND chỉ đạo giải quyết đối với các vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng. Hướng dẫn các ngành, đoàn thể, các đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về chuyển đổi số trong xã hội.

- Tham mưu triển khai các khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số, dữ liệu số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

- Báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện hằng quý, cả năm về UBND huyện theo quy định.

2. Văn phòng UBND xã

- Tham mưu UBND xã triển khai, hướng dẫn các ngành, đoàn thể, các đơn vị liên quan triển khai các nền tảng, hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND xã, đổi mới mạnh mẽ phương thức điều hành của cơ quan và cung cấp dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp các ngành chuyên môn thường xuyên rà soát, cập nhật các thủ tục hành chính đủ điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2024.

- Tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2024.

- Chủ trì, phối hợp với công chức Văn hóa – Xã hội xây dựng các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính gắn kết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số.

- Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc các ngành, đoàn thể, các đơn vị thực hiện việc lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử theo đúng quy định. Thực hiện tốt công tác đánh giá thi đua khen thưởng của cơ quan, đơn vị, trong đó có kết hợp lồng ghép các nội dung đánh giá xếp hạng chuyên đổi số.

3. Công chức Kế toán - Tài chính

Tham mưu cho UBND xã xem xét cân đối bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số. Hướng dẫn các ngành, đoàn thể lập dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyên đổi số theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

4. Công chức Địa chính- Nông nghiệp- Xây dựng và môi trường

- Chủ trì, tham mưu UBND xã triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh về hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025.

- Tổ chức triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc.

- Tổ chức triển khai nền tảng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa xã. Tổ chức triển khai nền tảng bản đồ số quốc gia mở làm nền tảng phát triển các dịch vụ số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số xã Phúc Chu năm 2024, UBND xã yêu cầu các ngành, đoàn thể, các đơn vị triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-TT;
- TT Đảng ủy, HĐND;
- Các ngành, đoàn thể, đơn vị trên địa bàn xã;
- HTX trên địa bàn;
- 6 xóm
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Nông Hồng Nhậm

PHỤ LỤC
ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2024 của UBND xã Phúc Chu)

TT	Cơ quan chủ trì & Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Văn Phòng UBND			
1	Đẩy mạnh công tác số hóa hồ sơ giải quyết các thủ tục hành chính	Các ngành, đoàn thể	Quý II năm 2024	
2	Ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo điều hành của TT HĐND xã, lãnh đạo UBND xã	Các ngành, đoàn thể	Thường xuyên	
II	Công chức Văn hoá – Xã hội			
1	Thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động	Các thành viên BCD, 6 xóm	Tháng 11/2024	
2	Cập nhật thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm quản lý	Các thành viên BCD, 6 xóm	Tháng 12/2024	
3	Rà soát, làm sạch dữ liệu lao động, người có công và xã hội; tạo tài khoản an sinh xã hội đối với người có	Các thành viên BCD, 6 xóm	Tháng 3/2024	

	công, đối tượng bảo trợ xã hội			
4	Cập nhật thông tin phần mềm quản lý đối tượng bảo trợ xã hội, người có công, quản lý trẻ em	Các thành viên BCD, 6 xóm	Thường xuyên	
5	Tham gia các lớp tập huấn nâng cao chất lượng kỹ năng về công nghệ thông tin, công nghệ số cho cán bộ, công chức	Các ngành, đoàn thể	Tháng 10/2024	
6	Tập huấn, trao đổi kinh nghiệm về chuyển đổi số; Tập huấn, phổ cập kỹ năng số cho người dân (Tổ công nghệ số cộng đồng)	BCD, tổ công nghệ số cộng đồng	Thường xuyên	
7	Tiếp tục vận hành Trang thông tin điện tử xã	Ban biên tập	Thường xuyên	
8	Tiếp tục duy trì hệ thống Hội nghị trực tuyến	Các ngành, đoàn thể	Thường xuyên	
9	Cung cấp thông tin và kiến thức về an toàn trên môi trường số, Phối hợp tập huấn nâng cao kỹ năng an toàn an ninh mạng	Các ngành, đoàn thể	Thường xuyên	
10	Tuyên truyền, thông tin về chương trình chuyển đổi số	Các ngành, đoàn thể	Thường xuyên	

III	Các đơn vị trường học			
1	Tiếp tục triển khai hệ thống các phần mềm quản lý số trong lĩnh vực tài chính như: TABMIS, PABMIS, Quản lý tài sản nhà nước, Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Các đơn vị trường học	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
2	Mua sắm trang thiết bị, máy tính các thiết bị CNTT phục vụ hoạt động của đơn vị	Các cơ đơn vị trường học	Năm 2024	
IV	Công chức Địa chính – Nông nghiệp -Xây dựng và môi trường			
1	Nâng cấp hệ thống, cơ sở hạ tầng số quản lý tài nguyên môi trường			
1.2	Quản lý, sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên - Môi trường	Các ngành, đoàn thể	Nhiệm vụ thường xuyên	
1.3	Nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ quản lý tài nguyên-môi trường; Tích hợp, kết nối các hệ thống thông tin tài nguyên – môi trường	Các ngành, đoàn thể	Nhiệm vụ thường xuyên	
1.4	Ứng dụng CNTT vào quản lý môi trường tương lai (<i>Sử dụng phần mềm quản lý môi trường trong công tác quản</i>	Các ngành, đoàn thể	Sau năm 2025	

	<i>lý</i>)			
V	Công chức Địa chính – Nông nghiệp			
1	Tuyên truyền phổ cập ứng dụng thương mại điện tử	Các ngành, đoàn thể	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
2	Khuyến khích, thúc đẩy Hợp tác xã, các cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng giải pháp số	Các ngành, đoàn thể	Năm 2024 và các năm tiếp theo	